

Hà Nội, Ngày 18 tháng 07 năm 2018.

Ha Noi, day 18 month 07 year 2018.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY

(6 tháng)

(6 months)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **Công ty cổ phần ô tô TMT/ TMT Motors Corporation**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 199B, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Điện thoại/ Telephone: 04.38628205

Fax: 043.8628703

- Vốn điều lệ/ Charter capital: **372.876.800.000** đồng (Ba trăm bảy mươi hai tỷ, tám trăm bảy mươi sáu triệu, tám trăm ngàn đồng)

- Mã chứng khoán/ Securities code: TMT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

TT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution /Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	543/NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2018	- Thông qua báo cáo của Ban Tổng giám đốc về KQKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018 và báo cáo tài chính đã qua kiểm toán năm 2017. - Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2017, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2018. - Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về báo cáo

hoạt động kiểm tra, giám sát của ban kiểm soát năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018.

- Thông qua tờ trình số 468/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/04/2018 của HĐQT về việc đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2018.

- Thông qua Tờ trình số 469/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2018 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

- Thông qua Tờ trình số 470/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2018 của HĐQT về việc Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

- Thông qua Tờ trình số 471/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2018 của HĐQT về việc thông qua phân phối lợi nhuận năm 2016 theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017 và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.

- Thông qua Tờ trình số 472/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2018 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT tạm ứng cổ tức năm 2018 cho các cổ đông.

- Thông qua Tờ trình số 473/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2018 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2018, được chủ động quyết định cho vay vốn, đi vay vốn đối với tổ chức và cá nhân là người có liên quan.

- Thông qua Tờ trình số 474 /TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2018 của HĐQT về việc miễn nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021.

- Thông qua Tờ trình số 475/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2018 của HĐQT về việc đề nghị sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty.

- Thông qua Tờ trình số 476/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2018 của HĐQT về việc đề nghị thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

- Thông qua Tờ trình số 477/TTr-TMT-HĐQT ngày 03/4/2018 của HĐQT về việc đề nghị thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược để tăng vốn điều lệ để đảm bảo thực hiện mục tiêu chiến lược vốn theo Luật đầu tư đã được Quốc hội thông qua ngày 22/11/2016.

- Thông qua Tờ trình số 539/TTr-TMT-HĐQT ngày 25/4/2018 của HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2018; được chủ động quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh và xây dựng hạn mức vay vốn phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh từng quý và năm 2018 theo nhu cầu của thị trường cũng như quy định của Ngân hàng.

II. Hội đồng quản trị/Board of Management (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Management:

TT No	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT/ Day becoming member of the Board of Management	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông/Mr Bùi Văn Hữu	Chủ tịch HĐQT/ BOM's Chairman		3/3	100%	
2	Ông/Mr Bùi Quốc Công	Ủy viên HĐQT/ BOM's member		3/3	100%	
3	Ông/Mr Ngô Văn Hân	Ủy viên HĐQT/ BOM's member		3/3	100%	
4	Ông/Mr Bùi Văn Kiên	Ủy viên HĐQT/ BOM's member		3/3	100%	
5	Ông/Mr Bùi Quốc Hưng	Ủy viên HĐQT/ BOM's member		3/3	100%	
6	Ông/Mr Vũ Đình Phóng	Ủy viên HĐQT/ BOM's member		3/3	100%	
7	Ông/Mr Nguyễn Duy Hiếu	Ủy viên HĐQT/ BOM's member		3/3	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervision by the BOD over the Director (General Director):

Thực hiện đúng theo Quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần ô tô TMT, các Quy chế, quy định quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành. Cụ thể như sau:

- Thực hiện việc giám sát hoạt động quản lý của Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra;

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 26/04/2018;

- Tổ chức, chỉ đạo và giám sát thực hiện nghiêm túc các chế độ Báo cáo với cơ quan nhà nước theo đúng quy định hiện hành;
- Giám sát thực hiện các Nghị Quyết HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;
- Chỉ đạo và giám sát việc CBTT với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Chỉ đạo và giám sát việc tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ chủ chốt của Công ty;
- Chỉ đạo và giám sát việc Thành lập chi nhánh Công ty cổ phần ô tô TMT tại TP Hồ Chí Minh; giám sát việc xây dựng Showroom và tổng kho tại miền Nam;
- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế đúng trình tự và quy định của pháp luật hiện hành;
- Chỉ đạo và giám sát việc xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2019.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees:*

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần ô tô TMT không thành lập cố định các tiểu ban giúp việc mà sử dụng linh hoạt cán bộ giúp việc tùy từng công việc cụ thể.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):*

TT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
01	17/NQ-TMT-HĐQT	09/01/2018	- Thông qua đơn xin từ nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021 đối với Ông Nguyễn Việt Long. - Bầu bổ sung Ông Nguyễn Kim Ái – Giám đốc TTCCKH miền Bắc là thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021 kể từ ngày 09/01/2018.
02	230/NQ-TMT-HĐQT	05/03/2018	- Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng Cổ Đông thường niên 2018. - Thông qua việc triệu tập Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty cổ phần ô tô TMT.
03	573/TB-TMT-HĐQT	08/05/2018	- Thông báo ban hành điều lệ tổ chức hoạt động sửa đổi bổ sung lần thứ 15 ngày 08/05/2018

III. Ban kiểm soát/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

TT No.	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Trưởng BKS		01	100%	
2	Nguyễn Kim Ái	TV BKS	09/01/2018	01	100%	
3	Nguyễn Ngọc Kiến	TV BKS		01	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty. Trên cơ sở xem xét các Báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và hàng tháng đưa ra những kiến nghị kịp thời về các vấn đề có liên quan.

Ban kiểm soát đã duy trì sự độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS/ Other activities of the Supervisory Board (if any):

Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc điều hành hiện chưa tham gia khoá đào tạo về quản trị Công ty. Hiện Công ty đang xúc tiến các thủ tục để triển khai khắc phục việc này trong thời gian tới

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company:*

TT No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do <i>Reasons</i>
1	Bùi Văn Hữu		Chủ tịch HĐQT			2017		
2	Bùi Quốc Công		Thành viên HĐQT			2017		
3	Ngô Văn Hạp		Thành viên HĐQT			2017		
4	Bùi Văn Kiên		Thành viên HĐQT			2017		
5	Bùi Quốc Hưng		Thành viên HĐQT			2017		
6	Vũ Đình Phóng		Thành viên HĐQT			2017		
7	Nguyễn Duy Hiếu		Thành viên HĐQT			2017		
8	Trịnh Xuân Nhâm		Phó Tổng giám đốc			01/01/2015		
9	Nguyễn Thị Bích Hạnh		Trưởng BKS			2017		
10	Nguyễn Kim Ái		Thành viên BKS			2018		
11	Nguyễn Ngọc Kiên		Thành viên BKS			27/04/2017		
12	Công ty cổ phần dịch vụ vận tải ô tô số 8		Công ty con					
13	Công ty cổ phần cơ khí xây dựng và tư vấn thiết kế 30-4		Công ty con					
14	Công ty cổ phần kinh doanh và dịch vụ số 8		Công ty liên kết					

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

Không phát sinh

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power

Không phát sinh

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects

Không phát sinh

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/ Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ List of internal persons and their affiliated persons

TT No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I	Bùi Văn Hữu		Chủ tịch HĐQT	011632382		12.305.704	33,00%	
1	Trịnh Thị Tuất		Mẹ					
2	Phạm Thị Song Hà		Vợ					
3	Bùi Quốc Hưng		Con			47.366	0,13%	
4	Bùi Quang Huy		Con			19.866	0,05%	
5	Bùi Trung Dũng		Anh					
6	Bùi Thị Bé		Chị					

7	Bùi Thị Thoa		Em				
8	Bùi Văn Hiệp		Em				
9	Bùi Công Kiên		Em				
10	Bùi Quốc Công		Em			3.882.849	10,41%
II	Bùi Quốc Công		UV HĐQT			3.882.849	10,41%
1	Trịnh Thị Tuất		Mẹ				
2	Võ Thị Như Thương		Vợ				
3	Bùi Thị Kim Lương		Con				
4	Bùi Quốc Vương		Con				
5	Bùi Trung Dũng		Anh				
6	Bùi Thị Bé		Chị				
7	Bùi Thị Thoa		Em				
8	Bùi Văn Hiệp		Em				
9	Bùi Công Kiên		Em				
10	Bùi Văn Hữu		Anh			12.305.704	33,00%
III	Ngô Văn Hân		UV HĐQT				
1	Ngô Ngọc Huân		Bố				
2	Phan Thị Xuân		Mẹ				
3	Đỗ Kiều Lê		Vợ				
4	Ngô Gia Linh		Con				
5	Ngô Gia Khánh		Con				
6	Ngô Văn Hải		Em				
7	Ngô Văn Dương		Em				
IV	Bùi Văn Kiên		UV HĐQT				
1	Bùi Thanh Toàn		Bố			2.483.435	6,66%

2	Phạm Thị Hoà		Mẹ				
3	Bùi Thị Thuý		Vợ			9	0,00%
4	Bùi Mai Lan		Con				
5	Bùi Khoa Nam		Con				
6	Bùi Thanh Hưng		Anh				
7	Bùi Thị Yên		Chị				
8	Bùi Thị Hào		Em				
V	Bùi Quốc Hưng		UV HĐQT			47.366	0,13%
1	Bùi Văn Hữu		Bố			12.305.704	33,00%
2	Phạm Thị Song Hà		Mẹ				
3	Ngô Thị Khánh Chi		Vợ				
4	Bùi Quang Huy		Em			19.866	0,05%
5	Bùi Ngô Tuệ Nghi		Con				
VI	Vũ Đình Phóng		UV HĐQT			25.410	0,07%
1	Vũ Đức Toán		Bố				
2	An Thị Thành		Mẹ				
3	Hoàng Thị Loan		Vợ				
4	Vũ Hoàng Nguyệt Minh		Con				
5	Vũ Hoàng Kim Ngân		Con				
VII	Nguyễn Thị Bích Hạnh		Trưởng BKS			1.056	0,00%
1	Nguyễn Quốc Hiến		Bố				
2	Trần Thị Toàn		Mẹ				

3	Nguyễn Anh Dũng		Chồng					
4	Nguyễn Bích Ngọc		Con					
5	Nguyễn Quang Tuấn Hải		Con					
6	Nguyễn Thu Hương		Chị					
VIII	Nguyễn Kim Ái		TV Ban kiểm soát			0	0,00%	
1	Nguyễn Kim Thân		Bố					
2	Võ Thị Tinh		Mẹ					
3	Nguyễn Thị Hương		Vợ					
4	Nguyễn Kim Hải Nguyên		Con					
5	Nguyễn Kim Đông		Con					
6	Nguyễn Kim Ân		Em					
7	Nguyễn Kim Ngân		Em					
8	Nguyễn Kim Hoa		Em					
9	Nguyễn Kim Hường		Em					
IX	Nguyễn Ngọc Kiến		TV Ban kiểm soát			0	0	
1	Nguyễn Ngọc Kỳ		Bố					
2	Nguyễn Thanh Hạ		Vợ					
3	Nguyễn Mạnh Hùng		Con					
4	Nguyễn Phương Linh		Con					
5	Nguyễn Thị Hoa		Chị					
6	Nguyễn Ngọc Kiên		Anh					

7	Nguyễn Thị Mai		Chị				
8	Nguyễn Ngọc Kiên		Em				
9	Nguyễn Thị Dung		Em				
X	Nguyễn Duy Hiếu		UV HĐQT			0	0,00%
1	Nguyễn Duy Lễ		Cha				
2	Nguyễn Thị Hựu		Mẹ				
3	Hà Thị Huyền		Vợ				
4	Nguyễn Duy Trung		Con				
5	Nguyễn Duy Tùng		Con				
6	Nguyễn Thị Loan		Em				
7	Nguyễn Duy Linh		Em				
XI	Trịnh Xuân Nhâm		Phó Tổng giám đốc			21.945	0,06%
1	Ngô Thị Thu Dung		Vợ				
2	Trịnh Khánh Trung		Con				
3	Trịnh Kỳ Nam		Con				
4	Trịnh Thị Phương Liên		Em				
5	Trịnh Thị Mai-Hương		Em				

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company

TT/ No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Số CP sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số CP sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1							

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:

Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCKT, VP, BKS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hữu